TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2024/DS-ST
Ngày: 28-6-2024.
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VŨNG LIÊM
TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Triệu Quốc Hiếu**.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông: **Nguyễn Văn Cơ Ba**.
2. Ông: **Huỳnh Văn Hồng.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Trúc** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vũng Liêm không tham gia phiên tòa.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 142/2023/TLST – DS ngày 16 tháng 5 năm 2023 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2024/QĐXXST-DS ngày10 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: anh **Lê Vũ T** – sinh năm: 1984 (vắng mặt)
Địa chỉ: Khóm 3, Phường 1, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.
Người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của anh Lê Vũ T là anh Trần Kim P – sinh năm: 1974 (Tờ ủy quyền 24/4/2023) (có mặt).
Địa chỉ: số 69 hẻm 687, đường L, phường 10, quận T, thành phố Hồ Chí Minh.
- *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Văn P** – sinh năm: 1982 (có mặt)
- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*
1/ Ông **Lê Văn T** – sinh năm: 1960 (có mặt)
2/ Bà **Nguyễn Thị T1** – sinh năm: 1967 (xin vắng mặt)
Cùng địa chỉ cư trú: ấp B, xã Q, huyện V, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 24/4/2023 và trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án, nguyên đơn anh Lê Vũ T do anh Trần Kim P đại diện trình bày:*

Vào ngày 07/4/2022, anh Lê Vũ T có vay của anh Nguyễn Văn P số tiền là 3.500.000.000đ, thỏa thuận lãi suất 0%, mục đích để mua bán lúa gạo, có làm

biên nhận mượn tiền do anh T và anh P cùng viết và ký tên, không ai chứng kiến, thỏa thuận đến ngày 30/4/2023 anh T sẽ trả nợ cho anh P.

Sau khi vay, anh T có trả được số tiền 1.260.000.000đ cho anh P qua số tài khoản 7303205213607 và 7303205311767 tại Ngân hàng Aribank.

Theo biên nhận ngày 07/4/2022, ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T1 là cha mẹ ruột của anh T đứng ra bảo lãnh cho anh T số tiền nợ là 2.000.000.000đ, nếu ông T và bà T1 không trả được số tiền này cho anh P thì anh T sẽ trả hết số tiền nợ là 3.500.000.000đ. Tuy nhiên, tại Quyết định số 05/2021/QĐST-DS ngày 17/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc thì ông T, bà T1 và anh P đã thỏa thuận giải quyết trả xong số tiền nợ 2.000.000.000đ cho anh P. Đây là số tiền ông T, bà T1 đã bảo lãnh cho anh T tại biên nhận ngày 07/4/2022. Như vậy, tổng số tiền anh T, ông T và bà T1 đã trả cho anh P là 3.260.000.000đ chỉ còn lại là 240.000.000đ.

Anh T yêu cầu trả lại cho anh Nguyễn Văn P số tiền nợ vay là 900.000.000đ (chín trăm triệu đồng). Nay anh T xin rút lại một phần yêu cầu chỉ yêu cầu trả lại số tiền 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng) và đồng ý trả tiền lãi theo lãi suất ngân hàng cho anh P.

Anh T không đồng ý trả nợ theo yêu cầu của anh P với tiền vốn và lãi là 3.570.000.000đ (ba tỷ năm trăm bảy mươi triệu đồng).

** Trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án bị đơn anh Nguyễn Văn P trình bày:*

Vào ngày 07/4/2022, anh Lê Vũ T có vay của anh P số tiền 3.500.000.000đ, thỏa thuận lãi suất 0%, mục đích để mua bán lúa gạo, có làm biên nhận do anh T và anh P cùng viết và ký tên vào biên nhận, có anh Võ Khương D chứng kiến, thỏa thuận đến ngày 30/4/2023 anh T sẽ trả nợ cho anh P. Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị T1 là cha mẹ ruột của anh T đứng ra bảo lãnh cho anh T số tiền nợ là 2.000.000.000đ, nếu ông T và bà T1 không trả được số tiền 2.000.000.000đ cho anh P thì anh T sẽ trả hết số tiền nợ là 3.500.000.000đ.

Từ khi vay cho đến nay, anh T, ông T và bà T1 chưa trả được số tiền nào cho anh P.

Anh P không đồng ý việc anh T cho rằng anh T vay tiền của anh P vào năm 2020. Vào năm 2020, anh P có cho anh T vay nhưng anh T đã trả xong cho anh P. Đến ngày 07/4/2022 thì chốt tất cả các khoản nợ anh T còn nợ anh P số tiền 3.500.000.000đ.

Vào ngày 07/04/2022, sau khi đã có quyết định của Tòa án thành phố Sa Đéc thì vẫn chưa thi hành án khoản nợ ông T, bà T1 còn nợ anh P. Vào thời điểm này giữa các bên làm một biên nhận ngày 07/4/2022 chốt lại số tiền anh T nợ anh P. Hiện nay, anh T vẫn còn nợ anh P số tiền 3.500.000.000đ.

Nay anh P yêu cầu anh Lê Vũ T phải trả số tiền nợ vay tổng cộng vốn và lãi là 3.570.000.000đ (ba tỷ năm trăm bảy mươi triệu đồng). Anh P không yêu cầu ông T, bà T1 trả nợ cùng anh T.

** Trong quá trình giải quyết, xét xử vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Văn T trình bày:*

Vào khoảng năm 2018 -2019, con trai ruột của ông T là Lê Vũ T có vay của anh P số tiền từ khoảng 3.000.000.000đ đến 3.500.000.000đ. Khi đến hạn trả nợ, anh T không có khả năng nên ông T và bà T1 viết biên nhận còn nợ anh P số tiền 2.000.000.000đ, mục đích là để trả nợ thay cho T.

Đến năm 2021, anh P khởi kiện ông T và bà T1 yêu cầu trả số tiền trên. Tại Quyết định số 05/2021/QĐST-DS ngày 17/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc thì giữa ông T, bà T1 và anh P đã thỏa thuận ông T, bà T1 có nghĩa vụ trả cho anh P số tiền nợ 2.000.000.000đ.

Nay anh Nguyễn Văn P yêu cầu anh Lê Vũ T phải trả số tiền vay là 3.500.000.000đ (ba tỷ năm trăm triệu đồng) và lãi suất T từ ngày 01/5/2023 đến nay là 02 tháng với lãi suất 1%/tháng với số tiền là 70.000.000đ (bảy mươi triệu đồng), tổng cộng là vốn và lãi 3.570.000.000đ (ba tỷ năm trăm bảy mươi triệu đồng). Anh P không yêu cầu ông T trả nợ thì ông T không ý kiến, yêu cầu gì trong vụ án này.

**** Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T1:***

Bà Nguyễn Thị T1 được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ được thể hiện tại hồ sơ được thẩm tra tại phiên Toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Toà, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng dân sự:

Anh Lê Vũ T có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long giải quyết tranh chấp hợp đồng vay tài sản giữa anh và anh Nguyễn Văn P. Theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vũng Liêm.

Xét thấy, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T1 có đơn xin xét xử vắng mặt. Theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà T1.

[2] Về nội dung vụ án:

Vào ngày 07/4/2022, anh Lê Vũ T có vay của anh Nguyễn Văn P số tiền là 3.500.000.000đ, thỏa thuận lãi suất 0%, mục đích để mua bán lúa gạo, có làm biên do anh T và anh P cùng viết và ký tên vào biên nhận, thỏa thuận đến ngày 30/4/2023 anh T sẽ trả nợ cho anh P.

Anh P đại diện cho anh P trình bày sau khi vay tiền, anh T có trả số tiền là 1.260.000.000đ qua số tài khoản 7303205213607 và 7303205311767 tại Ngân hàng Aribank cho anh P. Ngoài ra, nội dung biên nhận ngày 07/4/2022, ông T và bà T1 đứng ra bảo lãnh cho anh T số tiền nợ là 2.000.000.000đ, nếu ông T và bà T1 không trả được số tiền này cho anh P thì anh T sẽ trả hết số tiền nợ là 3.500.000.000đ. Tại Quyết định số 05/2021/QĐST-DS ngày 17/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc giải quyết buộc ông T, bà T1 trả cho anh P số tiền nợ 2.000.000.000đ. Đây là số tiền ông T, bà T1 đứng ra bảo lãnh tại nội dung biên nhận ngày 07/4/2022. Như vậy, tổng số tiền anh T, ông T và bà T1 đã trả cho anh P là 3.260.000.000đ và chỉ còn nợ lại anh P số tiền 240.000.000đ. Do đó, theo yêu cầu khởi kiện anh T yêu cầu trả lại 900.000.000đ cho anh P

nhưng nay anh T xin rút lại một phần yêu cầu chỉ yêu cầu trả lại số tiền 240.000.000đ cho anh P.

Xét, yêu cầu của anh T do anh P đại diện là không có cơ sở chấp nhận. Bởi lẽ, anh T thừa nhận có vay số tiền 3.500.000.000đ của anh P vào ngày 07/4/2022, hai bên có làm biên nhận nợ. Sau khi vay, anh T có trả được cho anh P số tiền là 1.260.000.000đ qua số tài khoản 7303205213607 và 7303205311767 tại Ngân hàng Aribank cho anh P thể hiện qua chứng từ sao kê của Ngân hàng. Tuy nhiên, tại các chứng từ sao kê tại Ngân hàng do phía anh T cung cấp thể hiện anh T chuyển tiền cho anh P vào năm 2020. Trong khi đó, anh T xác nhận thời điểm vay là ngày 07/4/2022.

Anh T và ông T cho rằng tại Quyết định số 05/2021/QĐST-DS ngày 17/02/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc giải quyết buộc ông T, bà T1 trả cho anh P số tiền nợ 2.000.000.000đ. Đây là số tiền ông T, bà T1 đứng ra bảo lãnh cho anh T tại nội dung biên nhận ngày 07/4/2022. Tuy nhiên, anh P không đồng ý với lời trình bày của anh T, ông T. Mặc khác, tại nội dung của Biên nhận mượn tiền ngày 07/4/2022 thể hiện: *"Đây là tiền tôi đã mượn trước đây của anh P hôm nay chốt lại số tiền tôi còn nợ anh P là 3.500.000.000đ (ba tỷ năm trăm triệu đồng) các bên nhận trước đây đều không còn giá trị."*. Tuy nhiên, các khoản tiền anh T cho rằng đã trả cho anh P đều thể hiện trước ngày lập tờ Biên nhận mượn tiền ngày 07/4/2022 và đã được anh T, anh P xác nhận nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu của anh T.

Xét, anh P đại diện anh T xin rút lại một phần yêu cầu đối với số tiền 660.000.000đ là hoàn toàn tự nguyện nên chấp nhận.

Anh P yêu cầu của anh Lê Vũ T phải trả số tiền nợ vay vốn và lãi tổng cộng là 3.570.000.000đ. Tuy nhiên, anh P không nộp thủ tục đơn yêu cầu phản tố nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Anh T phải nộp án phí dân sự với số tiền 12.000.000đ.

Anh P không phải nộp án phí dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm c khoản 1 Điều 217; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 464 của Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

*** Tuyên xử:**

- Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lê Vũ T do anh Trần Kim P đại diện về việc anh Lê Vũ T yêu cầu trả lại anh Nguyễn Văn P số tiền nợ vay là 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng).

- Đình chỉ một phần yêu cầu của anh Lê Vũ T về việc anh Lê Vũ T yêu cầu trả lại anh Nguyễn Văn P số tiền nợ vay là 660.000.000đ (sáu trăm sáu mươi triệu đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc anh Lê Vũ T phải nộp án phí với số tiền là 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 19.500.000đ (mười chín triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai số N^{0}0009456 ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Hoàn trả cho anh Lê Vũ T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng).

Anh Nguyễn Văn P không phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

T hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Vũng Liêm;
- Chi cục THADS huyện Vũng Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Triệu Quốc Hiếu

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Quốc Hiếu

Phạm Thị Lanh